

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Thông tin về môn học:

- [1] Tên môn học: **Tiếng Anh 3**
Tên tiếng Anh: English 3
Mã môn học: [GS19003]

[2] Môn học thuộc khối kiến thức:

Kiến thức giáo dục đại cương				Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
Khoa học tự nhiên		Khoa học xã hội		Cơ sở ngành		Chuyên ngành	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

[3] Đối tượng sinh viên: (trình độ/ngành/năm học/học kỳ)

- + Trình độ: Đại học Cao đẳng Liên thông đại học
+ Ngành: Tất cả các ngành Khóa học: 2019 - 2023
+ Học kỳ (HK): 3 Năm học: 2

[4] Số tín chỉ: 2[1.1.2]

Phân bổ thời gian:

- + Lý thuyết trên lớp (15 tiết/tín chỉ): ----- 15 tiết
+ Thảo luận trên lớp (30 tiết/tín chỉ): ----- 30 tiết
+ Tự học, tự nghiên cứu: ----- 45 tiết

[5] Yêu cầu của môn học về phòng học, trang thiết bị cần thiết để giảng dạy:

- + Phòng học: Phòng học lý thuyết
+ Phòng thi: Phòng thi lý thuyết
+ Tổ chức thi: Phòng Đào tạo tổ chức Khoa/Ban tổ chức
+ Trang thiết bị cần thiết: Bảng, máy chiếu, micro, máy cassette, thiết bị đảm bảo chất lượng dành cho phần thi nghe (máy, loa, phòng thi)
+ Yêu cầu đặc biệt khác: Không

[6] Các môn học liên quan (nếu có):

- + Môn học tiên quyết: Không
+ Môn học trước: Tiếng Anh 2
+ Môn học song hành: Không
+ Môn học sau: Tiếng Anh 4

2. Thông tin về đơn vị phụ trách chuyên môn, giảng viên giảng dạy:

- [1] Khoa/Ban: Ban Khoa học Cơ bản
Tổ bộ môn: Bộ môn Tiếng Anh

[2] Giảng viên biên soạn đề cương:

- + Họ tên: Nguyễn Thị Như Diệp
+ Học hàm – Học vị: Giảng viên - Thạc sĩ
+ Địa chỉ cơ quan: 180 Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh
+ Điện thoại liên hệ: 0986300796
+ Hộp thư điện tử: nhudiep2004@gmail.com

[3] Giảng viên phụ trách giảng dạy: -----

- + Học hàm – Học vị: -----
+ Địa chỉ cơ quan: -----
+ Điện thoại liên hệ: -----

- + Hộp thư điện tử (email): -----
 - + Thời gian và địa điểm làm việc: -----
- [4] Giảng viên trợ giảng: -----
- + Học hàm – Học vị: -----
 - + Địa chỉ cơ quan: -----
 - + Điện thoại liên hệ: -----
 - + Hộp thư điện tử (email): -----
 - + Thời gian và địa điểm làm việc: -----
- [5] Cách liên lạc với giảng viên: Thông qua cơ quan, điện thoại, tin nhắn, hoặc email.

3. Mô tả tóm tắt nội dung môn học:

Môn học Tiếng Anh 3 nhằm rèn luyện và củng cố các kiến thức và kỹ năng mà sinh viên đã đạt được ở Tiếng Anh 1 và Tiếng Anh 2; đồng thời cung cấp và mở rộng cho sinh viên vốn kiến thức mới về ngữ pháp, từ vựng, kiến thức giao tiếp về các tình huống xã hội hàng ngày cũng như trong công việc quen thuộc thường nhật. Bên cạnh đó, môn học còn giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng nghe, đọc hiểu và nói theo dạng đề thi TOEIC.

4. Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)

[1] Mục tiêu của môn học:

Mục tiêu về kiến thức: Trang bị kiến thức ngữ pháp về Nouns, Adjectives, Adverbs, Sentence Pattern and Verb Types, Auxiliary Verbs and Types of Transitive Verbs, Verb Tenses, Passive Voice, Pronouns.

Mục tiêu về kỹ năng: Trang bị cho sinh viên kỹ năng làm các bài tập nghe hiểu, đọc hiểu và nói theo định hướng TOEIC. Bên cạnh đó, sinh viên đạt được những kỹ năng giao tiếp cơ bản như: nghe hiểu những cuộc hội thoại thông thường về những chủ đề đã học; có thể tạo ra và duy trì được những cuộc hội thoại đơn giản trong công việc và cuộc sống thường nhật; đọc hiểu được những bài viết đơn giản hay những thông báo đơn giản phục vụ cho mục đích nắm bắt thông tin hoặc mở rộng kiến thức như: quảng cáo, những tiêu đề trên báo, những bài báo viết về những chủ đề quen thuộc; có khả năng phán đoán nghĩa của từ và câu trong văn cảnh cụ thể.

Mục tiêu về thái độ học tập: Tham gia đi học đầy đủ, nghiêm túc thực hiện các hoạt động trong giờ học dưới sự hướng dẫn của giảng viên, có tinh thần phát biểu xây dựng bài, tham gia tích cực trong các hoạt động nhóm và thảo luận trên lớp.

[2] Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):

- + CĐRa: Đạt điểm TOEIC ≥ 250
 - Sử dụng thích hợp các lễ nghi cơ bản, tranh luận với người khác về những vấn đề quen thuộc.
 - Hiểu các câu và cụm từ thông thường trong hầu hết các chủ đề quen thuộc (ví dụ: thông tin cơ bản về bản thân và gia đình, mua sắm, địa lý địa phương, vấn đề việc làm).
 - Dùng từ vựng đơn giản để miêu tả lý lịch cá nhân, bối cảnh trực tiếp hay những chủ đề về các nhu cầu cấp bách.
 - Thực hiện các giao tiếp đơn giản, các yêu cầu cơ bản và nắm bắt được thông tin khi giao tiếp trong các bối cảnh quen thuộc.
 - Áp dụng được luật phát âm của tiếng Anh trong các văn bản được yêu cầu đọc lớn.

5. Quan hệ giữa chuẩn đầu ra môn học (CĐR môn học) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (CĐR CTĐT):

[1] Quan hệ giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

CDR môn học	Các hoạt động dạy và học (theo từng phần, chương, ...)	Phương pháp kiểm tra, đánh giá (quá trình, giữa kỳ, cuối kỳ)	CDR của CTĐT		
			Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thích hợp các lễ nghi cơ bản, tranh luận với người khác về những vấn đề quen thuộc. - Hiểu các câu và cụm từ thông thường trong hầu hết các chủ đề quen thuộc (ví dụ: thông tin cơ bản về bản thân và gia đình, mua sắm, địa lý địa phương, vấn đề việc làm). - Dùng từ vựng đơn giản để miêu tả lý lịch cá nhân, bối cảnh trực tiếp hay những chủ đề về các nhu cầu cấp bách. - Thực hiện các giao tiếp đơn giản, các yêu cầu cơ bản và nắm bắt được thông tin khi giao tiếp trong các bối cảnh quen thuộc. - Áp dụng được luật phát âm của tiếng 	Tài liệu: New TOEIC Speaking Coach Speaking - Chapter 1: Read a Text Aloud - Unit 5: Imitate a Recording	<ul style="list-style-type: none"> - Quá trình: bao gồm chuyên cần và thuyết trình, chiếm 30% (trong đó: chuyên cần chiếm 15%, thuyết trình chiếm 15%) - Giữa kỳ: thi nói, chiếm 20 % - Cuối kỳ: thi viết (trắc nghiệm), chiếm 50 % 	- Thực hiện việc “bắt chước lại đoạn ghi âm” theo yêu cầu - đọc thành tiếng một đoạn văn.	- Nói	
	Tài liệu: New TOEIC Speaking Coach Speaking - Chapter 2: Describe a Picture - Unit 5: Vary Your Intonation		- Phương cách và thực hành “thay đổi ngữ điệu” theo yêu cầu về mô tả tranh.	- Nói	
	Tài liệu: New TOEIC Speaking Coach Speaking - Chapter 3: Respond to Questions - Unit 5: Expressing Contrasts		- Sử dụng “điển đạt sự tương phản” theo yêu cầu - trả lời câu hỏi.	- Nói	
	Tài liệu: New TOEIC Speaking Coach Speaking - Chapter 4: Respond to Questions Using Information Provided - Unit 5: Expressing Time		- Sử dụng “điển đạt thời gian” theo yêu cầu về trả lời câu hỏi sử dụng thông tin cho sẵn.	- Nói	
	Tài liệu: New TOEIC Speaking Coach Speaking - Chapter 5: Propose a Solution - Unit 4: Practice “Should/ Would” Constructions - Unit 5: Using an Answer Template		- Phương cách và thực hành cấu trúc “should / would”, “sử dụng mẫu trả lời” theo yêu cầu về việc đưa ra giải pháp.	- Nói	
	Tài liệu: New TOEIC Speaking Coach Speaking - Chapter 6: Express an Opinion - Unit 3: Practice Comparison Forms - Unit 4: Using Contrasts		- Phương cách và thực hành “mẫu so sánh”, “sử dụng sự tương phản” theo yêu cầu về việc trình bày quan điểm.	- Nói	
	Tài liệu: TNT TOEIC Intensive Day 1: - Listening Comprehension: Daily Listening Practice - Reading Comprehension: Nouns		- Phát triển vốn từ vựng và khả năng giao tiếp về các chủ đề: “phỏng vấn”, “hỏi đường”.	- Nghe	
	Tài liệu: TNT TOEIC Intensive Day 2: - Listening Comprehension: Daily Listening Practice		- Vận dụng kiến thức ngữ pháp về “danh từ” để thực hành bài tập hoàn thành câu.	- Đọc	
			- Phát triển vốn từ vựng và khả năng giao tiếp về các chủ đề: “thông báo	- Nghe	

CĐR môn học	Các hoạt động dạy và học (theo từng phần, chương, ...)	Phương pháp kiểm tra, đánh giá (quá trình, giữa kỳ, cuối kỳ)	CĐR của CTĐT		
			Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
Anh trong các văn bản được yêu cầu đọc lớn.	- Reading Comprehension: Adjectives		trên máy bay”, “bàn luận với đồng nghiệp”. - Vận dụng kiến thức ngữ pháp về “tính từ” để thực hành bài tập hoàn thành câu.	- Đọc	
	Tài liệu: TNT TOEIC Intensive Day 3: - Listening Comprehension: Daily Listening Practice - Reading Comprehension: Adverbs		- Phát triển vốn từ vựng và khả năng giao tiếp về các chủ đề: “trao đổi về cuộc nói chuyện”, “hướng dẫn dành cho du khách”. - Vận dụng kiến thức ngữ pháp về “trạng từ” để thực hành bài tập hoàn thành câu.	- Nghe - Đọc	
	Tài liệu: TNT TOEIC Intensive Day 4: - Listening Comprehension: Daily Listening Practice - Reading Comprehension: Sentence Patterns and Verbs Types		- Phát triển vốn từ vựng và khả năng giao tiếp về các chủ đề: “đặt chỗ khách sạn”, “chỉ đường”. - Vận dụng kiến thức ngữ pháp về “các dạng mẫu câu và dạng động từ” để thực hành bài tập hoàn thành câu.	- Nghe - Đọc	
	Tài liệu: TNT TOEIC Intensive Day 5: - Listening Comprehension: Daily Listening Practice - Reading Comprehension: Vocabulary Practice: Nouns/ Multiple-Passage Text Practice		- Phát triển vốn từ vựng và khả năng giao tiếp về các chủ đề: “cuộc họp”, “thông báo về trang thiết bị”. - Thực hành kỹ năng đọc hiểu bằng các dạng bài: Danh từ/ Đoạn đọc hiểu nhiều văn bản.	- Nghe - Đọc	
	Tài liệu: TNT TOEIC Intensive Day 6: - Listening Comprehension: Daily Listening Practice		- Phát triển vốn từ vựng và khả năng giao tiếp về các chủ đề: “tin nhắn điện thoại”, “giao thông”.	- Nghe	

CĐR môn học	Các hoạt động dạy và học (theo từng phần, chương, ...)	Phương pháp kiểm tra, đánh giá (quá trình, giữa kỳ, cuối kỳ)	CĐR của CTĐT		
			Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
	- Reading Comprehension: Auxiliary Verbs and Types of Transitive Verbs		- Vận dụng kiến thức ngữ pháp về “trợ động từ và các loại ngoại động từ” để thực hành bài tập hoàn thành câu.	- Đọc	
	Tài liệu: TNT TOEIC Intensive Day 7: - Listening Comprehension: Daily Listening Practice - Reading Comprehension: Verb Tenses		- Phát triển vốn từ vựng và khả năng giao tiếp về các chủ đề: “tuyển dụng”, “quảng cáo”. - Vận dụng kiến thức ngữ pháp về “các dạng thì động từ” để thực hành bài tập hoàn thành câu.	- Nghe - Đọc	
	Tài liệu: TNT TOEIC Intensive Day 8: - Listening Comprehension: Daily Listening Practice - Reading Comprehension: The Passive Voice		- Phát triển vốn từ vựng và khả năng giao tiếp về các chủ đề: “nghỉ lễ”, “quảng cáo phát hành sản phẩm”. - Vận dụng kiến thức ngữ pháp về “câu bị động” để thực hành bài tập hoàn thành câu	- Nghe - Đọc	
	Tài liệu: TNT TOEIC Intensive Day 9: - Listening Comprehension: Daily Listening Practice - Reading Comprehension: Pronouns		- Phát triển vốn từ vựng và khả năng giao tiếp về các chủ đề: “đánh giá buổi họp”, “cuộc triển lãm”. - Vận dụng kiến thức ngữ pháp về “đại từ” để thực hành bài tập hoàn thành câu.	- Nghe - Đọc	
	Tài liệu: TNT TOEIC Intensive Day 10: - Listening Comprehension: Daily Listening Practice - Reading Comprehension: Vocabulary Practice:		- Phát triển vốn từ vựng và khả năng giao tiếp về các chủ đề: “sức khỏe”, “luyện tập thể thao”. - Thực hành kỹ năng đọc hiểu	- Nghe - Đọc	

CĐR môn học	Các hoạt động dạy và học (theo từng phần, chương, ...)	Phương pháp kiểm tra, đánh giá (quá trình, giữa kỳ, cuối kỳ)	CĐR của CTĐT		
			Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
	Adjectives/ Multiple – Passage Text Practice		bằng các dạng bài: Tính từ/ Đoạn đọc hiểu nhiều văn bản.		

6. Giáo trình và tư liệu:

Tài liệu tham khảo chính:

- [1] Lori. (2019) *TNT TOEIC Intensive (Third Edition)*. NXB Tong Hop Tp HCM.
- [2] Consulting, S.F.E. (2011). *New TOEIC Speaking Coach*. NXB Tong Hop TPHCM.

Tài liệu tham khảo phụ:

- [1] Amen IV, H. J. & Boswell, J. (2013). *Tomato TOEIC Basic Reading*. NXB Tong Hop TP HCM.
- [2] Amen IV, H. J. & Boswell, J. (2013). *Tomato TOEIC Basic Listening*. NXB Tong Hop TPHCM.
- [3] Consulting, S.F.E. (2013). *New TOEIC Writing Coach*. NXB Tong Hop TPHCM.
- [4] Edmunds, P. & Taylor, A. (2007). *Developing Skills for the TOEIC® Test* (third edition). Compass Publishing.
- [5] Taylor, A. & Malarcher, C. (2006). *Starter TOEIC®* (third edition). Compass Publishing.
- [6] Loughed, L. (2006). *Longman Preparation Series for the New TOEIC® Test: Introductory Course - Fourth Edition*. Pearson Education ESL.
- [7] Loughed, L. (2006). *Longman Preparation Series for the New TOEIC® Test: Intermediate Course - Fourth Edition*. Pearson Education ESL.
- [8] Loughed, L. (2007). *Longman Preparation Series for the New TOEIC® Test: Advanced Course - Fourth Edition*. Pearson Education ESL.

7. Phương thức đánh giá môn học:

- [1] Yêu cầu chung của môn học theo quy chế:
 - + Sinh viên tham dự lớp học đầy đủ, tham gia thảo luận xây dựng bài trên lớp và chuẩn bị bài tập kỹ năng ở nhà để tự củng cố kiến thức cho bản thân;
 - + Sinh viên nghiêm túc thực hiện các yêu cầu của giảng viên đối với môn học;
 - + Sinh viên nghiêm túc thực hiện bài kiểm tra giữa kỳ, thuyết trình và bài thi kết thúc môn học;
 - + Sinh viên vi phạm quy chế thi sẽ bị xử lý theo quy định.
- [2] Để hoàn tất môn học, sinh viên phải “đạt”:
 - + Điểm tổng kết môn học $\geq 5,0$ (năm) điểm theo thang điểm 10,0 (mười);
 - + Thực hiện đầy đủ các yêu cầu đánh giá môn học theo trọng số (%) của các điểm thành phần như sau:
 - Điểm quá trình: ----- chiếm 30 % (a)
(Trong đó: điểm chuyên cần chiếm 15%, điểm thuyết trình chiếm 15%)
 - Điểm kiểm tra giữa kỳ: ----- chiếm 20 % (b)
 - Điểm thi cuối kỳ: ----- chiếm 50 % (c)
 - Điểm tổng kết môn học: ----- (a) + (b) + (c) = 100%
 - + Xếp loại đánh giá của môn học: Theo thang điểm 10,0 điểm

Xếp loại	Thang điểm 10,0 điểm	Đáp ứng chuẩn đầu ra môn học
Đạt yêu cầu tích lũy		<i>Đạt CDR môn học theo cấp độ</i>
- Xuất sắc	Từ 9,0 đến 10,0	
- Giỏi	Từ 8,0 đến cận 9,0	
- Khá	Từ 7,0 đến cận 8,0	
- Trung bình khá	Từ 6,0 đến cận 7,0	
- Trung bình	Từ 5,0 đến cận 6,0	
Không đạt yêu cầu tích lũy		<i>Chưa đạt CDR môn học, phải học lại</i>
- Yếu	Từ 3,0 đến cận 5,0	
- Kém	Từ 0,0 đến cận 3,0	

[3] Hình thức, nội dung, thời lượng và tiêu chí chấm điểm của các bài thi:

+ Bài kiểm tra giữa kỳ:

- Hình thức kiểm tra: ----- Thi nói (Oral test)

- Thời lượng: ----- 5 phút/ 1 thí sinh

Nội dung môn học	Câu hỏi/Nội dung đánh giá	Mức độ đạt của nội dung đánh giá			Điểm
		Bài tập cơ sở	Bài tập vận dụng	Bài tập nâng cao	
		Câu hỏi	Câu hỏi	Câu hỏi	
Part I					
- Mô tả tranh (15 tranh)	Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên 2 tranh trong 15 tranh và mô tả. Điểm cho phần thi này sẽ được đánh giá qua 4 tiêu chí sau: - Fluency and coherence: tính trôi chảy và mạch lạc - Lexical Resource: sử dụng đa dạng từ vựng - Grammatical Range and Accuracy: sử dụng cấu trúc ngữ pháp đa dạng và chính xác - Pronunciation: phát âm	1	1	1	3,0
Part II					
- Trả lời câu hỏi (15 câu hỏi)	Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên 2 câu hỏi trong 15 câu hỏi, không được nhìn câu hỏi và đưa trực tiếp cho cán bộ chấm thi nếu thi cá nhân hoặc cho thí sinh cùng thi nếu thi theo đôi. Sau đó nghe cán bộ chấm thi hoặc người cùng thi hỏi và trả lời. Điểm cho phần thi này sẽ được đánh giá qua 4 tiêu chí sau: - Fluency and coherence: tính trôi chảy và mạch lạc - Lexical Resource: sử dụng đa dạng từ vựng - Grammatical Range and Accuracy: sử dụng cấu trúc ngữ pháp đa dạng và chính xác - Pronunciation: phát âm	1	1	1	3,0
Part III					
- Trình bày ý kiến (6 chủ đề)	Sinh viên bốc thăm ngẫu nhiên 1 trong 6 đề tài và trình bày. Điểm cho phần thi này sẽ được đánh giá qua 5 tiêu chí sau: - Fluency and coherence: tính trôi chảy và mạch lạc - Lexical Resource: sử dụng đa dạng từ vựng - Grammatical Range and Accuracy: sử dụng cấu trúc ngữ pháp đa dạng và chính xác - Pronunciation: phát âm - Ideas: ý tưởng	2	1	1	4,0
Tổng		4	3	3	10,0

- + Bài thi cuối kỳ:
 - Hình thức thi cuối kỳ: ----- Trắc nghiệm
 - Thời lượng: ----- 65 phút

Nội dung môn học	Câu hỏi/Nội dung đánh giá	Mức độ đạt của nội dung đánh giá			Điểm
		Bài tập cơ sở	Bài tập vận dụng	Bài tập nâng cao	
		Câu hỏi	Câu hỏi	Câu hỏi	
	Theo cấu trúc của đề thi TOEIC Tiếng Anh 3: Mini Test (50 câu nghe hiểu và 50 câu đọc hiểu)				≥ 250 (thang điểm TOEIC)

[4] Tiêu chí đánh giá/chấm điểm cụ thể:

+ Tiêu chí chấm điểm đối với phần thi nói (bài kiểm tra giữa kỳ):

Tiêu chí chấm điểm một câu hỏi	Kết quả	Trọng số
- Các câu cơ sở		40%
- Các câu vận dụng		40%
- Các câu nâng cao		20%
Tổng		100%

+ Tiêu chí chấm điểm đối với phần thi viết dạng trắc nghiệm (bài kiểm tra cuối kỳ):

Tiêu chí chấm điểm một câu hỏi	Kết quả	Trọng số
Số điểm sẽ được tính dựa vào số câu đúng của từng phần nghe đọc (theo thang điểm chuẩn của TOEIC). Số điểm cao nhất của mỗi phần nghe hoặc đọc là 495. Tổng điểm TOEIC tối đa là 990 điểm.		100% (50% đọc + 50% nghe)

8. Nội dung môn học (đề cương chi tiết của môn học):

Tài liệu: New TOEIC Speaking Coach

Chapter 1: Read a Text Aloud

1.1. Unit 5: Imitate a Recording

Chapter 2: Describe a Picture

2.1. Unit 5: Vary Your Intonation

Chapter 3: Respond to Questions

3.1. Unit 5: Expressing Contrasts

Chapter 4: Respond to Questions Using Information Provided

4.1. Unit 5: Expressing Time

Chapter 5: Propose a Solution

5.1. Unit 4: Practice "Should/ Would" Constructions

5.2. Unit 5: Using an Answer Template

Chapter 6: Express an Opinion

6.1. Unit 3: Practice Comparison Forms

6.2. Unit 4: Using Contrasts

Tài liệu: TNT TOEIC Intensive

Bài 1:

Listening Comprehension: Day 1: Daily Listening Practice

Reading Comprehension: Day 1: Nouns

Bài 2:

Listening Comprehension: Day 2: Daily Listening Practice

Reading Comprehension: Day 2: Adjectives

Bài 3:

Listening Comprehension: Day 3: Daily Listening Practice

Reading Comprehension: Day 3: Adverbs

Bài 4:

Listening Comprehension: Day 4: Daily Listening Practice

Reading Comprehension: Day 4: Sentence Patterns and Verb Types

Bài 5:

Listening Comprehension: Day 5: Daily Listening Practice

Reading Comprehension: Day 5: Vocabulary Practice: Nouns/ Multiple- Passage Text Practice

Bài 6:

Listening Comprehension: Day 6: Daily Listening Practice

Reading Comprehension: Day 6: Auxilary Verbs and Types of Transitive Verbs

Bài 7:

Listening Comprehension: Day 7: Daily Listening Practice

Reading Comprehension: Day 7: Verb Tenses

Bài 8:

Listening Comprehension: Day 8: Daily Listening Practice

Reading Comprehension: Day 8: The Passive Voice

Bài 9:

Listening Comprehension: Day 9: Daily Listening Practice

Reading Comprehension: Day 9: Pronouns

Bài 10:

Listening Comprehension: Day 10: Daily Listening Practice

Reading Comprehension: Day 10: Vocabulary Practice: Adjectives/ Multiple- Passage Text Practice

9. Hình thức tổ chức dạy học:

[1] Hình thức tổ chức giảng dạy môn học:

Nội dung	Hình thức tổ chức giảng dạy môn học					Tổng cộng
	Giờ lên lớp			Thực hành	Tự học/ nghiên cứu	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Nói - Chương 1 - Bài 5	1		2		3	6
Nói - Chương 2 - Bài 5						
Nói - Chương 3 - Bài 5	1		2		3	6
Nói - Chương 4 - Bài 5						
Nói - Chương 5 - Bài 4	1		2		3	6
Nói - Chương 5 - Bài 5						
Nói - Chương 6 - Bài 3	1		2		3	6
Nói - Chương 6 - Bài 4						
Nghe - Bài 1(Day 1)	1		2		3	6
Đọc - Bài 1(Day 1)						
Nghe - Bài 2 (Day 2)	1		2		3	6
Đọc - Bài 2 (Day 2)						
Nghe - Bài 3 (Day 3)	1		2		3	6
Đọc - Bài 3 (Day 3)						
Kiểm tra giữa kỳ	1		2		3	6
Nghe - Bài 4 (Day 4)	1		2		3	6
Đọc - Bài 4 (Day 4)						
Nghe - Bài 5 (Day 5)	1		2		3	6
Đọc - Bài 5 (Day 5)						

Nội dung	Hình thức tổ chức giảng dạy môn học				Tổng cộng	
	Giờ lên lớp			Thực hành		Tự học/ nghiên cứu
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Nghe - Bài 6 (Day 6) Đọc - Bài 6 (Day 6)	1		2		3	6
Nghe - Bài 7 (Day 7) Đọc - Bài 7 (Day 7)	1		2		3	6
Nghe - Bài 8 (Day 8) Đọc - Bài 8 (Day 8)	1		2		3	6
Nghe - Bài 9 (Day 9) Đọc - Bài 9 (Day 9)	1		2		3	6
Nghe - Bài 10 (Day 10) Đọc - Bài 10 (Day 10)	1		2		3	6
Tổng	15		30		45	90

[2] Kế hoạch giảng dạy và học tập cụ thể:

Tuần	Tiết học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Hình thức tổ chức giảng dạy	Tài liệu tham khảo
Tuần 1	3 tiết	Speaking - Chapter 1: Read a Text Aloud - Unit 5: Imitate a Recording Speaking - Chapter 2: Describe a Picture - Unit 5: Vary Your Intonation	- Tinh thần sẵn sàng hoạt động nhóm và thảo luận.	- Cá nhân (individual) - Đôi (pair work) - Nhóm (group work)	- [2] Pp. 29-33 - [2] Pp. 52-54
Tuần 2	3 tiết	Speaking - Chapter 3: Respond to Questions - Unit 5: Expressing Contrasts Speaking - Chapter 4: Respond to Questions Using Information Provided - Unit 5: Expressing Time	- Tinh thần sẵn sàng hoạt động nhóm và thảo luận.	- Cá nhân (individual) - Đôi (pair work) - Nhóm (group work)	- [2] Pp. 72-74 - [2] Pp. 98-103
Tuần 3	3 tiết	Speaking - Chapter 5: Propose a Solution - Unit 4: Practice "Should/Would" Constructions - Unit 5: Using an Answer Template	- Tinh thần sẵn sàng hoạt động nhóm và thảo luận.	- Cá nhân (individual) - Đôi (pair work) - Nhóm (group work)	- [2] Pp. 122-127
Tuần 4	3 tiết	Speaking - Chapter 6: Express an Opinion - Unit 3: Practice Comparison Forms - Unit 4: Using Contrasts	- Tinh thần sẵn sàng hoạt động nhóm và thảo luận.	- Cá nhân (individual) - Đôi (pair work) - Nhóm (group work)	- [2] Pp. 139-145
Tuần 5	3 tiết	- Listening - Day 1: Daily Listening Practice - Reading - Day 1: Nouns	- Tinh thần sẵn sàng hoạt động nhóm và thảo luận.	- Cá nhân (individual) - Đôi (pair work) - Nhóm (group work)	- [1] Pp. 14-18 - [1] Pp. 130-133
Tuần 6	3 tiết	- Listening - Day 2: Daily Listening Practice - Reading - Day 2: Adjectives	- Tinh thần sẵn sàng hoạt động nhóm và thảo luận.	- Cá nhân (individual) - Đôi (pair work) - Nhóm (group work)	- [1] Pp. 19-23 - [1] Pp. 134-139
Tuần 7	3 tiết	- Listening - Day 3 : Daily Listening Practice. - Reading - Day 3: Adverbs	- Tinh thần sẵn sàng hoạt động nhóm và thảo luận.	- Cá nhân (individual) - Đôi (pair work) - Nhóm (group work)	- [1] Pp. 24-29 - [1] Pp. 140-143
Tuần 8	3 tiết	- Mid-Term Test	- Tinh thần sẵn sàng tham gia kỳ thi giữa kỳ.	- Cá nhân (individual) - Đôi (pair work)	

Tuần	Tiết học	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Hình thức tổ chức giảng dạy	Tài liệu tham khảo
Tuần 9	3 tiết	- Listening - Day 4: Daily Listening Practice - Reading - Day 4: Sentence Patterns and Verb Types	- Tinh thần sẵn sàng hoạt động nhóm và thảo luận.	- Cá nhân (individual) - Đôi (pair work) - Nhóm (group work)	- [1] Pp. 30-35 - [1] Pp. 144-150
Tuần 10	3 tiết	- Listening - Day 5: Daily Listening Practice - Reading - Day 5: Vocabulary Practice: Nouns/ Multiple- Passage Text Practice	- Tinh thần sẵn sàng hoạt động nhóm và thảo luận.	- Cá nhân (individual) - Đôi (pair work) - Nhóm (group work)	- [1] Pp. 36-40 - [1] Pp. 151-155
Tuần 11	3 tiết	- Listening - Day 6: Daily Listening Practice - Reading - Day 6: Auxiliary Verbs and Types of Transitive Verbs	- Tinh thần sẵn sàng hoạt động nhóm và thảo luận.	- Cá nhân (individual) - Đôi (pair work) - Nhóm (group work)	- [1] Pp. 41-46 - [1] Pp. 156-161
Tuần 12	3 tiết	- Listening - Day 7: Daily Listening Practice - Reading - Day 7: Verb Tenses	- Tinh thần sẵn sàng hoạt động nhóm và thảo luận.	- Cá nhân (individual) - Đôi (pair work) - Nhóm (group work)	- [1] Pp. 47-51 - [1] Pp. 162-166
Tuần 13	3 tiết	- Listening - Day 8: Daily Listening Practice - Reading - Day 8: The Passive Voice	- Tinh thần sẵn sàng hoạt động nhóm và thảo luận.	- Cá nhân (individual) - Đôi (pair work) - Nhóm (group work)	- [1] Pp. 52-57 - [1] Pp. 167-170
Tuần 14	3 tiết	- Listening - Day 9: Daily Listening Practice - Reading - Day 9: Pronouns	- Tinh thần sẵn sàng hoạt động nhóm và thảo luận.	- Cá nhân (individual) - Đôi (pair work) - Nhóm (group work)	- [1] Pp. 58-63 - [1] Pp. 171-174
Tuần 15	3 tiết	- Listening - Day 10: Daily Listening Practice - Reading - Day 10: Vocabulary Practice: Adjectives/ Multiple- Passage Text Practice	- Tinh thần sẵn sàng hoạt động nhóm và thảo luận.	- Cá nhân (individual) - Đôi (pair work) - Nhóm (group work)	- [1] Pp. 64-68 - [1] Pp. 175-179

10. Đề cương được biên soạn và cập nhật ngày:----- tháng 08/2019

11. Đề cương được thẩm định và thông qua ngày:----- tháng 08/2019

Giảng viên biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Nguyễn Thị Như Diệp

Trưởng Khoa/Ban chuyên môn
(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Trần Quang Hiếu